

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đỗ Khắc Dương.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Xuân Duyên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại Cơ sở Xã hội N; địa chỉ: xã C, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 110/QĐ-TA ngày 29 tháng 6 năm 2020, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T.

Giới tính: Nam.

Năm sinh: 1983.

CMND/CCCD số: ./.. Ngày cấp: ./.. Nơi cấp: ./..

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 00/12.

Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường B, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 30/12/2000 bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố M xử phạt 30 tháng tù bằng bản án số 151/HSST ngày 30/5/2001; Ngày 12/4/2007 bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân Quận G, Thành phố M xử phạt 04 năm tù bằng bản án số 108/HSST ngày 27/7/2007; Ngày 13/8/2011 bị bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Ủy ban nhân dân Quận D, Thành phố M đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 3986/QĐ ngày 25/8/2011; Ngày 07/01/2015 bị bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị X.

Ông T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Cao Minh Hoàng - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7, TP. Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:* Bà Bùi Thị Hạnh - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 18/5/2020, Công an phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện ông T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời ông về trụ sở công an phường để kiểm tra, kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường H, Quận G đối với ông là dương tính với ma túy heroine nên Công an phường H, Quận G lập biên bản vi phạm hành chính ngày 18/5/2020 đối với ông. Ông T khai nhận ông đã sử dụng ma túy từ năm 2000.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 18/5/2020 của Trạm y tế phường H kết luận ông T dương tính với ma túy heroine, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/5/2020 của Cơ sở xã hội N kết luận ông T nghiện heroine chất dạng thuốc phiện.

Quá trình tạm giữ ông T, Công an phường H, Ủy ban nhân dân phường H đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông T.

Thông báo số 700/TB-TP ngày 08/6/2020 của Phòng Tư pháp Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T và kết luận hồ sơ đảm bảo tính pháp lý.

Ngày 26/6/2020 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7 có văn bản số 2358/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7 xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Tại phiên họp:

- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7 giữ nguyên ý kiến như văn bản đề nghị và đồng thời đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, thời hạn 21 tháng đến 24 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội V.

- Ông T vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên ông có đơn xin vắng mặt với lý do đang điều trị tại Bệnh viện A, Thành phố Hồ Chí Minh, tại bản tường trình thì ông đã xác nhận ông sử dụng ma túy đá từ năm 2000, ngày 18/5/2020 ông bị lập biên bản vi phạm hành chính vì ngày 17/5/2020 ông có sử dụng ma túy vào.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp Tòa án nhân dân Quận 7, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông. Ông T vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin vắng mặt có lý do nên Tòa án giải quyết vắng mặt đối với ông T là đúng quy

định pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7 chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7 và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 18/5/2020 của Trạm y tế phường H, Quận G kết luận ông T dương tính với ma túy heroine và Công an phường H, Quận G đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính ngày 18/5/2020 đối với ông.

Bản tường trình của ông T có trong hồ sơ, ông xác nhận có sử dụng ma túy từ năm 2000, ngày 18/5/2020 ông bị Công an phường H, Quận G lập biên bản vi phạm hành chính vì trước đó ông đã có hành vi sử dụng ma túy heroine.

Ngày 18/5/2020 Ủy ban nhân dân phường H, Quận G ra Quyết định số 893/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội N để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ông T đã được đọc hồ sơ, các cơ quan lập hồ sơ bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông theo quy định pháp luật.

Theo Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/5/2020 và Thông báo số 1654/TB-TTN2-TN ngày 20/5/2020 của Cơ sở Xã hội N kết luận ông T nghiện heroine chất dạng thuốc phiện.

Theo kết quả xác minh của Công an Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông T không thực tế cư trú tại địa chỉ: đường B, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông T không thực tế cư trú tại địa chỉ: đường T, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông T không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự thủ tục lập hồ sơ được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để xác định ông T đã nghiện ma túy từ năm 2000, hiện tại ông không có nơi cư trú ổn định nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điều 95 và Khoản 1, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở.

Hành vi sử dụng ma túy của ông T không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn ảnh hưởng đến đạo đức lối sống của cộng đồng dân cư, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân lây lan, phát triển căn bệnh HIV-AIDS và là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân ông T đã thành khẩn khai nhận hành vi sử dụng ma túy. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Thành một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, đồng thời tạo điều kiện để ông cai nghiện ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn T, sinh ngày: 1983.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở Cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội V) là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày 18/5/2020.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông T được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định này; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7 được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 được quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7, Cơ sở Xã hội N, Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội V, người bị áp dụng và cơ quan tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an Quận 7;
- Phòng LĐ TB&XH Quận 7;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Công an phường H, Q. G;
- Ủy ban nhân dân phường H, Q. G;
- Cơ sở Xã hội N;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy nêu trên;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT. (TK Dung).

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Dương